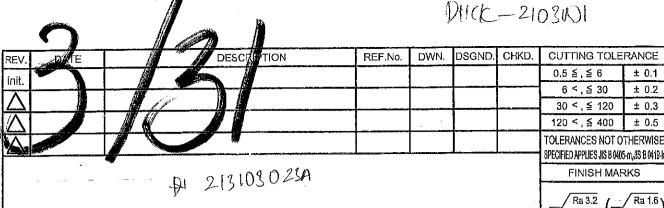


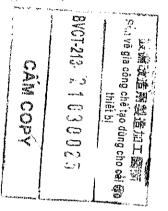
1600

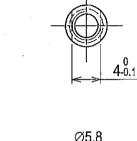


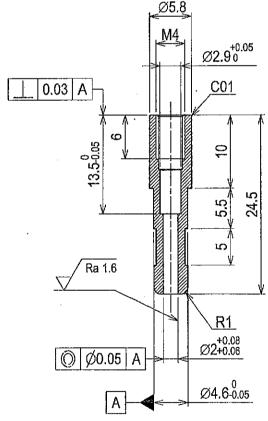
213 103 023A

Unless otherwise specified, corner shall be C0.2

50 LN GIA CÔNG TẤT CẢ KÍCH THƯỚC







				07 × 32A	S 934993
	CHKD.	MATERIAL	1	TÎTLÊ '	PARTS NAME
	Q.VÜ 19118	SUS304		PART DRAWING	ROLLING
! *!************** !	DSGND.	SURFACE	SCALE	FAI(1 DIAMING	ROLLING
	_Manh_Cuong		2:1		
	DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE	DATE	DWG.No.
	_Manh_Cuong	HRC ~	A4	2021-01-30	DKAF387 KAA

FC, RF

SNO: S934993	
SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG: 50 P	
NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197	
DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
DIỄN GIẢI 1.VẬT LIỆU: SUS Ø6 X 34	THỜI GIAN CHUẨN 1P LN:30